SAO Y
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
Thời gian ký: 18/09/2026 16:55:25 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Số: 3688 /BHXH-KT
V/v hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố

Ngày 30/3/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 90/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, có hiệu lực từ ngày 15/5/2026. Ngày 15/7/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 283/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, có hiệu lực từ ngày 10/9/2026.

Để thống nhất thực hiện các quy định về xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc xử lý VPHC trong toàn hệ thống, Bảo hiểm xã hội Việt Nam yêu cầu Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh) thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế được quy định tại Nghị định số 283/2026/NĐ-CP và Nghị định số 90/2026/NĐ-CP đến các đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ), các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Đồng thời, triển khai hướng dẫn thực hiện các quy định tại Nghị định số 283/2026/NĐ-CP và Nghị định số 90/2026/NĐ-CP đến toàn thể viên chức, người lao động của Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội cơ sở để thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đúng thẩm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Khi phát hiện các vụ việc VPHC thuộc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cần xử lý nghiêm theo quy định. Đối với những vụ việc thuộc thẩm quyền xử phạt VPHC của cơ quan Bảo hiểm xã hội, phải kịp thời lập biên bản VPHC và xử phạt đúng đối tượng, hành vi, trình tự, thủ tục, thời hạn; áp dụng đúng biểu mẫu, hình thức, mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với vụ việc có hành vi VPHC vượt thẩm quyền hoặc không thuộc thẩm quyền xử phạt của cơ quan bảo hiểm xã hội, phải lập biên bản VPHC, thiết lập hồ sơ kiến nghị người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý VPHC.

Trong quá trình xử phạt hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử phạt VPHC cần lưu ý một số nội dung:

a) Lập biên bản VPHC và ra quyết định xử phạt VPHC

- Trước khi lập biên bản VPHC, ngoài việc xác định đúng thẩm quyền, hành vi vi phạm, phải xác định các trường hợp bị xử phạt nhưng không thuộc diện phải lập biên bản VPHC như: các hành vi vi phạm thuộc trường hợp xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 500.000 đồng đối với cá nhân, 1.000.000 đồng đối với tổ chức; hành vi vi phạm do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Xử lý VPHC.

- Vi phạm về đóng bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp được xác định thuộc các hành vi vi phạm về đóng bảo hiểm xã hội trong các Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 283/2026/NĐ-CP, chỉ xác định hành vi vi phạm về đóng bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp là hành vi độc lập khi người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều đơn vị SDLD, chỉ thuộc đối tượng tham bảo hiểm tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp tại đơn vị SDLĐ khi phát hiện hành vi.

- Việc lập, ký, bàn giao biên bản VPHC thực hiện theo thẩm quyền, thời gian, trình tự, nội dung, biểu mẫu và yêu cầu quy định của Luật Xử lý VPHC; trong quá trình lập, ký biên bản VPHC, cần lưu ý các nội dung cụ thể sau:

+ Thẩm quyền lập biên bản VPHC: viên chức Bảo hiểm xã tỉnh, Bảo hiểm xã hội cơ sở thực hiện thẩm quyền theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 283/2026/NĐ-CP và Điều 113 Nghị định số 90/2026/NĐ-CP.

+ Xác định đúng chủ thể có hành vi VPHC và đối tượng bị xử phạt VPHC (cá nhân hoặc tổ chức): đối tượng bị xử phạt VPHC chung được quy định tại Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP. Đối tượng bị xử phạt gắn với từng hành vi vi phạm về bảo hiểm xã hội, đóng bảo hiểm thất nghiệp, đóng bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được quy định cụ thể tại Nghị định số 283/2026/NĐ-CP và Nghị định số 90/2026/NĐ-CP.

+ Lập biên bản phải đảm bảo thời hạn quy định, ghi chính xác tên hành vi vi phạm, mô tả cụ thể hành vi; thời gian, địa điểm xảy ra vi phạm; số người, số tiền vi phạm; điều, khoản quy định hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, quyền giải trình (nếu có).

+ Sử dụng mẫu biên bản số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP.

+ Việc ký biên bản VPHC thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ - CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP (biên bản phải lập thành ít nhất 02 bản, người lập biên bản và người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm ký; nếu có người chứng kiến, người phiên dịch, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại, thì họ cùng phải ký vào biên bản; biên bản nhiều trang thì phải ký vào từng trang biên bản…); trường hợp biên bản VPHC không được lập tại nơi xảy ra hành vi VPHC thì phải ghi rõ lý do.

Nếu biên bản VPHC đã ký có sai sót hoặc thiếu nội dung thì không được tẩy xóa, thay trang hoặc tự lập biên bản mới để thay thế, phải thực hiện xác minh tình tiết vụ việc, lập biên bản xác minh làm căn cứ ra quyết định xử phạt.

+ Việc giao biên bản VPHC thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP).

+ Giải trình đối với hành vi vi phạm: xác định quyền giải trình của cá nhân hoặc tổ chức vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý VPHC, ghi nhận quyền giải trình, thời hạn giải trình trong biên bản VPHC.

- Ra quyết định xử phạt VPHC cần lưu ý các nội dung sau:

+ Thẩm quyền xử phạt VPHC của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 57 Nghị định số 283/2026/NĐ-CP và khoản 1 Điều 111 Nghị định số 90/2026/NĐ-CP.

+ Trước khi ra quyết định phải rà soát kỹ thẩm quyền, hành vi vi phạm, điều khoản áp dụng, chủ thể vi phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được ghi nhận tại biên bản VPHC; trường hợp cần thiết phải tiến hành xác minh tình tiết vụ việc để làm rõ.

+ Xác định đúng mức tiền phạt, lưu ý các trường hợp vi phạm nhiều lần, tái phạm, tình hình khắc phục hậu quả để áp dụng đúng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

+ Sử dụng mẫu quyết định số 01 (đối với trường hợp xử phạt VPHC không lập biên bản) và mẫu Quyết định số 02 (đối với trường hợp xử phạt VPHC có lập biên bản) của Phụ lục kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP.

+ Việc ra, gửi quyết định xử phạt VPHC thực hiện theo quy định tại Điều 66, Điều 67 và Điều 68 Luật Xử lý VPHC. Nếu quyết định ban hành có sai sót, phải phân loại để đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc ban hành quyết định mới theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP, Nghị định số 190/2025/NĐ-CP.

b) Việc ký, giao biên bản VPHC, quyết định xử phạt VPHC trong hoạt động kiểm tra từ xa

Trong thời gian chưa đủ điều kiện thực hiện xử phạt VPHC bằng phương thức điện tử thì biên bản VPHC, Quyết định xử phạt VPHC trong hoạt động kiểm tra từ xa được ký bằng chữ ký viết tay và gửi đến đối tượng vi phạm qua dịch vụ bưu chính bằng hình thức bảo đảm.

c) Cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt VPHC

Đối với những tổ chức, cá nhân không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt VPHC theo thời hạn phải thực hiện ghi trong quyết định xử phạt VPHC (bao gồm cả các trường hợp có khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định xử phạt VPHC), Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức cưỡng chế hoặc tham mưu cho người có thẩm quyền xử phạt tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC theo quy định tại Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý VPHC và Nghị định số 296/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC.

d) Chuyển hồ sơ kiến nghị xử phạt đối với vụ việc có hành vi VPHC vượt thẩm quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh hoặc không thuộc thẩm quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Các hành vi VPHC vượt thẩm quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh là các hành vi VPHC về bảo hiểm xã hội, đóng bảo hiểm thất nghiệp, đóng bảo hiểm y tế có mức xử phạt VPHC trên 37,5 triệu đồng đối với cá nhân và 75 triệu đồng đối với tổ chức.

- Các hành vi VPHC không thuộc thẩm quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh là các hành vi VPHC về bảo hiểm y tế được quy định từ Điều 83 đến Điều 95 Nghị định số 90/2026/NĐ-CP.

Đối với các trường hợp trên, trong vòng 02 ngày làm việc sau khi lập biên bản VPHC phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định (trường hợp biên bản được lập tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, miền núi, hải đảo mà việc đi lại gặp khó khăn thì thời hạn chuyển không quá 05 ngày làm việc).

3. Trong quá trình xử lý VPHC nếu phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm tại các Điều 214, Điều 215, Điều 216 Bộ luật Hình sự phải dừng ngay quy trình xử phạt VPHC, tập hợp tài liệu, dữ liệu, lập hồ sơ chuyển cơ quan có thẩm quyền để kiến nghị khởi tố theo quy định. Việc xác định dấu hiệu tội phạm, thu thập hồ sơ, tài liệu và quy trình lập hồ sơ kiến nghị khởi tố thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2029/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Công văn số 5659/BCA-CSKT ngày 15/12/2025 của Bộ Công an về hướng dẫn kiến nghị khởi tố theo Điều 214, 215,216 Bộ luật Hình sự.

4. Báo cáo kết quả thực hiện Công văn số 3410/BHXH-CSYT

Bảo hiểm xã hội các tỉnh khẩn trương tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Công văn số 3410/BHXH-CSYT ngày 28/8/2026 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trong đó, bổ sung nội dung báo cáo liên đến các nội dung báo cáo viên chia sẻ tại Hội nghị như: kinh nghiệm nhận diện vi phạm, kỹ năng xử lý khi phát hiện vi phạm hoặc các cảnh báo liên quan đến vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (nếu có).

Yêu cầu Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai, thực hiện nghiêm túc các nội dung trên, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Bảo hiểm xã hội các tỉnh kịp thời phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Ban Kiểm tra) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc BHXH Việt Nam (để b/c);
- Các Phó Giám đốc BHXH Việt Nam;
- Các đơn vị: QLT, CSYT, PC;
- Lưu: VT, KT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỘ TÀI CHÍNH
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Nguyễn Đức Hòa